

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 33/2012/NQ-HĐND

Đoan Hùng, ngày 26 tháng 12 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

Về dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn; Dự toán thu, chi ngân sách địa phương; phương án phân bổ Ngân sách cấp huyện năm 2013.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG KHOÁ XIV - KỶ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Quyết định số: 3457/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2013.

Sau khi xem xét Báo cáo số: 182/BC-UBND, Tờ trình số: 954/TTr-UBND ngày 14/12/2012 của UBND huyện Đoan Hùng đề nghị ban hành Nghị quyết về dự toán thu NSNN trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương; phương án phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2013 và Tờ trình số: 989/TTr-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Đoan Hùng về đề nghị điều chỉnh dự toán chi ngân sách địa phương; phương án phân bổ ngân sách huyện năm 2013; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - xã hội HĐND huyện và thảo luận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách huyện và phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp huyện năm 2013:

1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện: **55.285,0** triệu đồng.
2. Tổng thu ngân sách địa phương: **300.820,0** triệu đồng, bao gồm:
 3. Tổng thu ngân sách địa phương được hưởng: **285.305,0** triệu đồng.
 - Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp: 39.885,0 triệu đồng.
 - Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: 242.535,0 triệu đồng.
 - + *Thu bổ sung cân đối từ ngân sách tỉnh*: 242.535,0 triệu đồng.
 - + *Thu bổ sung có mục tiêu* : 0 triệu đồng.
 - Nguồn dự kiến cải cách tiền lương: 2.885,0 triệu đồng.
 4. Tổng chi ngân sách địa phương: **285.305,0** triệu đồng.
 - Chi thường xuyên: 245.874,6 triệu đồng.

Trong đó: Chi ngân sách xã, thị trấn: 63.331,6 triệu đồng (Đã trừ 20% tiết kiệm chi thường xuyên).

- Chi đầu tư phát triển: 27.493,8 triệu đồng.
- Chi thực hiện các Nghị quyết của huyện: 1.000,0 triệu đồng.
- Chi nguồn học phí: 783,0 triệu đồng.
- Dự phòng ngân sách: 3.322,0 triệu đồng.
- Khoản tiết kiệm thực hiện CCTL, đảm bảo an sinh xã hội: 6.831,6 triệu đồng.

5. Phương án phân bổ chi ngân sách cấp huyện: **274.051,4** triệu đồng.

- Chi cân đối ngân sách: 219.669,7 triệu đồng.
- + Chi đầu tư phát triển: 27.493,8 triệu đồng.
- + Chi thường xuyên: 182.543,0 triệu đồng.
- + Chi thực hiện các Nghị quyết của huyện: 1.000,0 triệu đồng.
- + Chi nguồn học phí: 783,0 triệu đồng.
- + Dự phòng ngân sách: 3.322,0 triệu đồng.
- + Nguồn thực hiện CCTL, đảm bảo an sinh xã hội: 4.527,9 triệu đồng.
- Chi bổ sung cho ngân sách xã: 54.381,8 triệu đồng.
- + Bổ sung cân đối cho ngân sách xã: 50.554,7 triệu đồng.
- + Bổ sung có mục tiêu: 3.827,1 triệu đồng.

II. Các giải pháp chủ yếu:

1. Tập trung chỉ đạo xây dựng, giao dự toán ngân sách Nhà nước và tổ chức thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2013 ngay sau khi đã được phê duyệt chính thức. Chú trọng vào công tác thu ngân sách trên địa bàn đạt và vượt chỉ tiêu giao.

Các cấp uỷ Đảng, chính quyền xã, thị trấn, các đơn vị: Xác định thực hiện dự toán Ngân sách là nhiệm vụ trọng tâm cần chỉ đạo kiên quyết, triệt để, gắn kết quả thực hiện công tác Tài chính ngân sách với đánh giá chung kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị năm 2013. Phát huy vai trò chủ động, tập trung rà soát, khai thác nguồn thu, không bỏ sót nguồn thu, huy động tối đa mọi khả năng thu vào ngân sách Nhà nước. Đồng thời tạo điều kiện để nuôi dưỡng nguồn thu cho ngân sách.

2. Quản lý điều hành ngân sách phải theo dự toán được duyệt; các xã, các đơn vị phải đảm bảo cân đối thu, chi ngân sách. Hoạt động tài chính, ngân sách phải được quản lý theo nguyên tắc tiết kiệm, dân chủ, công khai minh bạch và thống nhất. Các khoản thu, chi phải đầy đủ hồ sơ, chứng từ theo quy định; thu, chi không được để ngoài ngân sách, sổ sách.

Dự toán năm 2013 phải đảm bảo chi hoạt động thường xuyên, chi trả đủ chế độ lương, phụ cấp cho cán bộ; phải làm rõ nguồn thu để xác định nhiệm vụ chi của từng xã, đơn vị cho phù hợp. Tiếp tục thực hiện tiết kiệm 10% và thêm 10% nữa (20%) các khoản chi ngân sách

thường xuyên (Không kể lương và các khoản có tính chất lương) để thực hiện cải cách tiền lương và chi cho nhiệm vụ đảm bảo an sinh xã hội.

3. Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm chỉnh Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ về các giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội và tinh thần Chỉ thị 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về công tác quản lý vốn đầu tư từ NSNN và vốn trái phiếu Chính phủ. Riêng lĩnh vực đầu tư, cần thể hiện rõ danh mục đầu tư do TW, tỉnh, huyện quản lý.

Ngoài ra tiếp tục rà soát lại toàn bộ các công trình đầu tư; chủ trương xem xét giãn tiến độ hoặc dừng thực hiện đối với một số công trình, dự án không cần thiết, không hiệu quả, các công trình đã hoàn thành một số hạng mục cơ bản có thể sử dụng được và những công trình không có khả năng thực hiện được. Đồng thời tập trung nguồn lực cho việc trả nợ đầu tư XDCB, không để phát sinh nợ XDCB; phải trả được nợ đầu tư XDCB được phân cấp quản lý theo tinh thần Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về những giải pháp khắc phục tình trạng nợ đọng XDCB tại các địa phương.

4. Tranh thủ tối đa nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách cấp trên từ nguồn tăng thu và nguồn mục tiêu để thực hiện cải cách tiền lương, đảm bảo an sinh xã hội và chi cho các nhiệm vụ phát sinh. Tiếp tục thực hiện việc xã hội hoá trong huy động đầu tư, nhất là đầu tư cho chương trình xây dựng nông thôn mới và việc duy tu sửa chữa các công trình xây dựng cơ bản, các công trình giao thông nông thôn; đồng thời thực hiện xã hội hoá một số chương trình văn hoá, thể thao, lễ hội.

5. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền giáo dục về luật Ngân sách Nhà nước, về chính sách thuế và khoản thu đóng góp các loại quỹ. Tăng cường phối hợp với Ủy ban MTTQ và các đoàn thể nhân dân tích cực vận động nhân dân, các hội viên, đoàn viên thể hiện gương mẫu trong thu nộp và quản lý ngân sách Nhà nước.

6. Thường xuyên theo dõi, bám sát và tăng cường công tác quản lý về tài chính, ngân sách đối với các cơ quan, đơn vị, nhất là đối với các xã, thị trấn; gắn trách nhiệm về công tác quản lý ngân sách đối với những người đứng đầu cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn. Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát, giám sát chặt chẽ hoạt động tài chính ngân sách. Cần nắm bắt kịp thời các thông tin, những vấn đề nổi cộm, những sai phạm để kịp thời giải quyết, chấn chỉnh. Bên cạnh đó, động viên, khen thưởng kịp thời những đơn vị, cá nhân chấp hành tốt quy định và có thành tích xuất sắc trong công tác tài chính, ngân sách.

7. Tiếp tục củng cố, đào tạo tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ tài chính, ngân sách xã, thị trấn, đặc biệt là việc thực hiện kế toán trên máy vi tính. Tiếp tục thực hiện việc thay đổi, luân chuyển cán bộ Tài chính kế toán ngân sách xã phù hợp theo yêu cầu mới.

Điều 2. HĐND huyện giao:

- UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này;
- Thường trực HĐND, các Ban và Đại biểu HĐND huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND huyện khoá XIX, Kỳ họp thứ năm thông qua ngày 26/12/2012./.

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Hà Hồng Quảng